

BIỆN PHÁP NÂNG CAO HOẠT ĐỘNG RÈN LUYỆN NGHIỆP VỤ SƯ PHẠM CHO SINH VIÊN SƯ PHẠM PHÂN HIỆU ĐẠI HỌC THÁI NGUYÊN TẠI TỈNH HÀ GIANG

Vũ Thị Thanh Châu - Hoàng Thị Hoài Thu
Phân hiệu Đại học Thái Nguyên tại tỉnh Hà Giang
Email: vuminhchau.cdhg@gmail.com

Tóm tắt: Rèn luyện nghiệp vụ sư phạm cho sinh viên là hoạt động quan trọng trong trường sư phạm. Đây là hoạt động xuyên suốt, mang tính liên thông giữa các học phần từ năm thứ nhất đến năm cuối với mục tiêu đào tạo đội ngũ giáo viên vững vàng về chuyên môn và nghiệp vụ sư phạm, có tay nghề vững chắc, năng động, sáng tạo và linh hoạt. Hoạt động rèn luyện nghiệp vụ sư phạm cho sinh viên ở Phân hiệu Đại học Thái Nguyên tại tỉnh Hà Giang trong những năm qua luôn được chú trọng và quan tâm với những nội dung và hình thức phong phú, đa dạng. Tuy nhiên, so với nhu cầu ngày càng cao và thay đổi liên tục của xã hội hiện nay thì hoạt động này vẫn còn những tồn tại, hạn chế. Bài viết đề xuất một số biện pháp nhằm nâng cao hiệu quả rèn luyện nghiệp vụ sư phạm cho sinh viên sư phạm của Phân hiệu Đại học Thái Nguyên tại tỉnh Hà Giang trước yêu cầu đổi mới giáo dục hiện nay.

Từ khóa: Nghiệp vụ sư phạm, sinh viên sư phạm, rèn luyện năng lực

MEASURES TO IMPROVE PEDAGOGICAL SKILLS TRAINING FOR EDUCATION STUDENTS AT THAI NGUYEN UNIVERSITY - HA GIANG CAMPUS

Vu Thi Thanh Chau – Hoang Thi Hoai Thu
Thai Nguyen University – Ha Giang Campus
Email: vuminhchau.cdhg@gmail.com

Abstract: Pedagogical skills training for education students is a crucial activity in teacher training institutions. This is a continuous and interconnected process spanning from the first year to the final year, aiming to develop a team of teachers who are professionally competent and pedagogically proficient, possessing solid practical skills, as well as being dynamic, creative, and adaptable. At the Thai Nguyen University – Hà Giang Campus, pedagogical training activities for students have been a consistent focus in recent years, with diverse and rich content and formats. However, in comparison with the increasingly high and constantly changing demands of today's society, this activity still faces limitations and shortcomings. This paper proposes several measures to enhance the effectiveness of pedagogical skills training for education students at Thai Nguyen University-Hà Giang Campus in response to the current educational reform requirements.

Keywords: Pedagogical skills, education students, competency training

Nhận bài: 24/4/2025

Phản biện: 20/5/2025

Duyệt đăng: 25/5/2025

I. ĐẶT VẤN ĐỀ

Trong bất kỳ thời đại nào, quốc gia nào nghề giáo vẫn luôn là một nghề được coi trọng nhất. Vì vậy, để thực hiện tốt trọng trách và sứ mệnh của mình, người giáo viên không những phải có kiến thức chuyên môn sâu rộng mà còn phải có năng lực sư phạm tốt để giảng dạy hiệu quả. Sinh viên sư phạm là những nhà giáo dục tương lai, là đội ngũ nòng cốt thực hiện nhiệm vụ “trồng người”, phần quan trọng trong việc đào tạo những chủ nhân tương lai của đất nước. Vì thế, việc tổ chức hoạt động rèn luyện nghiệp vụ sư phạm (NVSP) cho sinh viên ngay từ khi bắt đầu vào học tại các trường sư phạm luôn được nhà trường quan tâm [1]. Trong bối cảnh đổi mới giáo dục hiện nay, đội ngũ giảng viên trong nhà trường sư phạm cần nhận thức rõ tầm quan trọng của việc rèn luyện NVSP cho sinh viên sư phạm [4].

Quy mô đào tạo chính quy của Phân hiệu Đại học Thái Nguyên tại tỉnh Hà Giang năm học 2024

-2025 tính đến thời điểm tháng 05/2025 là 1.065 sinh viên, trong đó sinh viên ngành Sư phạm là 705 sinh viên bao gồm ngành giáo dục Mầm non trình độ cao đẳng, đại học và ngành giáo dục Tiểu học trình độ đại học.

Mặc dù công tác rèn luyện NVSP đã đạt được nhiều thành tựu song cũng còn bộc lộ một số hạn chế, bất cập. Chất lượng rèn luyện NVSP mới chỉ đáp ứng được những yêu cầu cơ bản trong đào tạo giáo viên tại địa phương, chưa đáp ứng được yêu cầu ngày càng cao của giáo dục hiện đại. Do đó, căn cứ đặc điểm tình hình của Phân hiệu Đại học Thái Nguyên tại tỉnh Hà Giang và các tiêu chí đào tạo đối với sinh viên sư phạm hiện nay, chúng tôi đề xuất một số biện pháp để nâng cao chất lượng hoạt động NVSP [5], [6], góp phần nâng cao chất lượng đào tạo của Phân hiệu Đại học Thái Nguyên tại tỉnh Hà Giang:

II. NỘI DUNG NGHIÊN CỨU

2.1. Vai trò của việc rèn luyện nghiệp vụ sư phạm cho sinh viên sư phạm của Phân hiệu Đại học Thái Nguyên tại tỉnh Hà Giang

Rèn luyện NVSP cho sinh viên sư phạm nói chung và sinh viên sư phạm Phân hiệu Đại học Thái Nguyên tại tỉnh Hà Giang giữ vai trò quan trọng trong việc đào tạo đội ngũ giáo viên đáp ứng yêu cầu đổi mới giáo dục. NVSP là hệ thống các hoạt động và giải pháp nhằm phát triển năng lực nghề nghiệp, giúp sinh viên kết hợp hài hòa giữa kiến thức chuyên môn và kỹ năng sư phạm, từ đó sẵn sàng cho thực tiễn giảng dạy sau khi tốt nghiệp [2]. Hoạt động này được tổ chức thường xuyên, tạo điều kiện thuận lợi để sinh viên trau dồi kỹ năng sư phạm, đồng thời là cầu nối giữa lý thuyết đào tạo giáo viên và thực tiễn giáo dục. Thông qua rèn luyện NVSP, sinh viên có cơ hội thể hiện năng lực thực tế, được thực tiễn kiểm chứng và đánh giá.

Tại Phân hiệu Đại học Thái Nguyên ở tỉnh Hà Giang, rèn luyện NVSP được triển khai với các kỹ năng chung và riêng, bao gồm: kỹ năng tìm hiểu môi trường giáo dục, tổ chức hoạt động chuyên môn, nghiên cứu chương trình sách giáo khoa, quản lý lớp học, thiết kế hoạt động ngoại khóa và tư vấn hướng nghiệp. Các kỹ năng dạy học như phân tích chương trình môn học, lựa chọn phương pháp và công nghệ dạy học, quản lý lớp học, xử lý tình huống sư phạm và đánh giá kết quả học tập cũng được chú trọng. Ngoài ra, kỹ năng nghiên cứu khoa học giáo dục được rèn luyện thông qua việc nhận diện vấn đề, lập kế hoạch, thu thập và xử lý dữ liệu, viết báo cáo và bảo vệ kết quả nghiên cứu. Những kỹ năng này không chỉ giúp sinh viên đáp ứng yêu cầu của giáo dục phổ thông mà còn phù hợp với đặc thù vùng cao của Hà Giang, nơi đòi hỏi năng lực giao tiếp đa văn hóa và phương pháp giảng dạy phù hợp với học sinh dân tộc thiểu số [3].

Mặc dù mới thành lập và còn nhiều thách thức, Phân hiệu Đại học Thái Nguyên tại tỉnh Hà Giang đã ưu tiên đổi mới nội dung, phương pháp và hình thức rèn luyện NVSP. Các chương trình thực hành thực tế tại trường và các cơ sở giáo dục khác, cùng với việc liên kết với các trường trong khu vực, đã tạo cơ hội để sinh viên trải nghiệm, giao lưu và nâng cao kỹ năng nghề nghiệp. Kết quả rèn luyện NVSP không chỉ nâng cao chất lượng đào tạo mà còn là “đòn bẩy” xây dựng đội ngũ giáo viên có phẩm chất, năng lực và tâm huyết, góp phần ươm mầm thế hệ trẻ và đáp ứng yêu cầu đổi mới giáo dục.

2.2. Một số biện pháp rèn luyện nghiệp vụ sư phạm cho sinh viên sư phạm tại Phân hiệu Đại học Thái Nguyên tại tỉnh Hà Giang

2.2.1. Rèn luyện nghiệp vụ sư phạm cho sinh viên thông qua các môn học

Mục tiêu của biện pháp này là giúp sinh viên sư phạm hình thành và phát triển các kỹ năng nghề nghiệp thông qua việc lồng ghép giáo dục kỹ năng sư phạm vào các môn học trong chương trình đào tạo. Điều này giúp sinh viên hiểu và thực hành các kỹ năng NVSP một cách có hệ thống và toàn diện, từ đó nâng cao phẩm chất và năng lực nghề nghiệp. Tích hợp các kỹ năng NVSP vào các môn học như Lý luận dạy học, Giáo dục học, Tâm lý học, Phương pháp dạy học các bộ môn và các môn công nghệ thông tin (lập trình, thiết kế bài giảng điện tử, ứng dụng trí tuệ nhân tạo). Các môn học này cung cấp kiến thức chuyên môn, xây dựng thể giới quan khoa học, tư duy phân biện và kỹ năng thiết kế bài giảng hiện đại, đồng thời định hướng thái độ và hành vi sư phạm đúng mực. Giảng viên lồng ghép nội dung NVSP vào bài giảng thông qua các bài tập tình huống, thảo luận nhóm, dự án thiết kế bài giảng tích hợp công nghệ. Sinh viên thực hiện các nhiệm vụ như phân tích chương trình môn học, soạn giáo án và trình bày trước lớp để nhận phản hồi và rút ra bài học sư phạm. Các môn công nghệ thông tin hướng dẫn sinh viên sử dụng các công cụ như PowerPoint, Canva, hoặc AI để thiết kế bài giảng sáng tạo.

Để biện pháp này có thể triển khai hiệu quả, cần có sự phối hợp chặt chẽ giữa các bộ môn; giảng viên cần được đào tạo về phương pháp tích hợp kỹ năng nghề nghiệp vào bài giảng và cơ sở vật chất phải đáp ứng yêu cầu về công nghệ dạy học. Ngoài ra, sinh viên cần được khuyến khích chủ động nghiên cứu và áp dụng các kỹ năng sư phạm trong quá trình học tập.

2.2.2. Rèn luyện nghiệp vụ sư phạm qua học phần rèn luyện nghiệp vụ sư phạm thường xuyên

Mục tiêu của biện pháp này là giúp sinh viên sư phạm phát triển các kỹ năng sư phạm cơ bản thông qua học phần rèn luyện nghiệp vụ sư phạm, từ đó củng cố kiến thức lý thuyết và chuyển hóa thành kỹ năng thực hành. Học phần rèn luyện nghiệp vụ sư phạm thường xuyên cung cấp cho sinh viên các kỹ năng nghề nghiệp cần thiết, bao gồm việc xây dựng giáo án, thiết kế hoạt động giảng dạy, quản lý lớp học và xử lý tình huống sư phạm. Học phần này kết hợp giữa lý thuyết và thực hành, giúp sinh viên có cơ hội thực tập và phản ánh những

gì học được vào thực tế. Biện pháp này được thực hiện thông qua các bài tập tình huống, dự giờ và các hoạt động thực hành. Sinh viên sẽ được giao nhiệm vụ thiết kế giáo án, tham gia giảng dạy thử và thực hiện các tình huống sư phạm giả định. Giảng viên sẽ cung cấp phản hồi và hướng dẫn để sinh viên nâng cao kỹ năng nghề nghiệp. Để thực hiện biện pháp này, cần có hệ thống giảng dạy và tài liệu phù hợp, cũng như các cơ sở giáo dục có đủ điều kiện để tổ chức thực hành cho sinh viên. Giảng viên cần được đào tạo để hỗ trợ sinh viên trong quá trình rèn luyện kỹ năng thực tế.

2.2.3. Tăng cường và đa dạng các hoạt động thực tập, thực tế tại các trường phổ thông ở địa phương

Mục tiêu của biện pháp này là giúp sinh viên trải nghiệm thực tế trong môi trường giáo dục, từ đó phát triển các kỹ năng sư phạm, xác định vai trò và trách nhiệm của mình trong nghề giáo. Các hoạt động thực tập, thực tế tại các trường phổ thông là một phần quan trọng trong quá trình rèn luyện nghiệp vụ sư phạm. Sinh viên sẽ có cơ hội tham gia các hoạt động giảng dạy, quản lý lớp học và làm việc với học sinh dưới sự hướng dẫn của giảng viên và giáo viên trường phổ thông.

Biện pháp này được thực hiện thông qua các chương trình thực tập tại các trường phổ thông, nơi sinh viên có thể thực hành giảng dạy, tham gia vào công tác chủ nhiệm lớp và thực hiện các hoạt động ngoại khóa. Sinh viên sẽ được giám sát và hỗ trợ từ giảng viên và giáo viên hướng dẫn thực tập để hoàn thiện kỹ năng nghề nghiệp. Để thực hiện biện pháp này, cần thiết phải có sự hợp tác chặt chẽ giữa các trường sư phạm và các trường phổ thông trong khu vực. Sinh viên cũng cần có thời gian đủ để hoàn thành các hoạt động thực tế và nhận được sự hướng dẫn từ các chuyên gia trong ngành.

2.2.4. Rèn luyện nghiệp vụ sư phạm thông qua tổ chức thi nghiệp vụ sư phạm

Mục tiêu của biện pháp này là giúp sinh viên kiểm tra và củng cố kỹ năng nghiệp vụ sư phạm thông qua các kỳ thi thiết kế bài giảng và xử lý tình huống sư phạm, từ đó xác định mức độ sẵn sàng của sinh viên khi bước vào nghề. Thông qua việc tổ chức thi nghiệp vụ sư phạm, sinh viên sẽ được đánh giá không chỉ về kiến thức lý thuyết mà còn về khả năng thực hành các kỹ năng sư phạm. Các kỳ thi này sẽ mô phỏng tình huống dạy học thực tế, bao gồm việc thiết kế giáo án, tổ chức tiết dạy và xử lý các tình huống sư phạm.

Cuộc thi là thước đo để xác định sinh viên đã

sẵn sàng cho hoạt động dạy học thực tế hay chưa. Đây cũng là dịp để sinh viên được ứng dụng kiến thức đã học vào tình huống thực tế mô phỏng, giúp rèn luyện sự tự tin, khả năng trình bày, xử lý linh hoạt trong quá trình dạy học. Bên cạnh đó, qua các cuộc thi NVSP giúp sinh viên hiểu rõ đặc thù công việc của nghề giáo viên và tự đánh giá bản thân. Việc tổ chức thi nghiệp vụ sư phạm tạo ra mục tiêu rõ ràng, từ đó sinh viên có động lực học tập và rèn luyện kỹ năng sư phạm một cách nghiêm túc, thúc đẩy tinh thần tự học, tự nghiên cứu của các em. Các cuộc thi là cơ hội để phát hiện những sinh viên có năng lực sư phạm nổi bật, có đam mê với nghề từ đó có kế hoạch bồi dưỡng để trở thành những giáo viên giỏi trong tương lai. Cũng từ những cuộc thi NVSP mà nhà trường đánh giá được hiệu quả chương trình giảng dạy, từ đó điều chỉnh, cải tiến phương pháp và nội dung đào tạo kịp thời.

Có thể nói, tổ chức thi NVSP cho sinh viên không chỉ mang tính chất đánh giá mà còn là một phương pháp đào tạo hiệu quả, giúp sinh viên trưởng thành về năng lực, bản lĩnh và tư duy nghề nghiệp. Đây là hoạt động cần được duy trì và đổi mới thường xuyên để phù hợp với yêu cầu ngày càng cao của nền giáo dục hiện đại, hội nhập, nhất là trong thời kì khoa học công nghệ 4.0. Mỗi năm ít nhất một lần tổ chức các hoạt động rèn luyện NVSP, các hội thi NVSP cho giảng viên, sinh viên với nhiều hình thức, quy mô khác nhau nhằm tạo sân chơi bổ ích để cán bộ, giảng viên, sinh viên có cơ hội rèn luyện và nâng cao các kỹ năng sư phạm.

Để thực hiện biện pháp này, cần có hệ thống đánh giá rõ ràng, các tiêu chí thi sát với thực tế giảng dạy và cơ sở vật chất đảm bảo cho việc tổ chức các cuộc thi nghiệp vụ sư phạm. Sinh viên cũng cần có thời gian để chuẩn bị và ôn luyện trước khi tham gia kỳ thi.

2.2.5. Tổ chức các hoạt động ngoại khóa, các câu lạc bộ cho sinh viên

Mục tiêu của biện pháp này là tạo môi trường giao lưu, học hỏi và rèn luyện kỹ năng mềm, kỹ năng giao tiếp và xử lý tình huống sư phạm cho sinh viên góp phần xây dựng văn hóa học tập tích cực. Mỗi cán bộ, giảng viên và sinh viên sư phạm của Phân hiệu Đại học Thái Nguyên tại tỉnh Hà Giang luôn xác định công tác rèn luyện NVSP là một trong những công tác trọng tâm, có vai trò đặc biệt quan trọng trong quá trình giáo dục đào tạo của Phân hiệu Đại học Thái Nguyên tại tỉnh

Hà Giang. Hàng năm, tiến hành tổ chức các hoạt động ngoại khoá để rèn luyện NVSP cho sinh viên. Các khoa chuyên môn cần tổ chức các buổi tọa đàm giữa sinh viên năm thứ nhất với các thầy cô có nhiều kinh nghiệm, với sinh viên năm thứ ba, thứ tư giúp các em định hướng rèn luyện kỹ năng nghề nghiệp để xây dựng kế hoạch học tập, rèn luyện cho bản thân. Bên cạnh đó, thành lập các câu lạc bộ như: Câu lạc bộ kỹ năng sư phạm, Câu lạc bộ phương pháp giảng dạy, Câu lạc bộ tình nguyện.... giúp sinh viên rèn kỹ năng giao tiếp, xử lý tình huống sư phạm. Thường xuyên mời giáo viên, cán bộ quản lý giỏi về chia sẻ kinh nghiệm cho sinh viên hoặc tổ chức các buổi hội thảo, chuyên đề với sự tham gia của giáo viên có kinh nghiệm trong và ngoài Phân hiệu Đại học Thái Nguyên tại tỉnh Hà Giang.

Để thực hiện biện pháp này hiệu quả, cần có sự phối hợp giữa giảng viên và sinh viên trong việc tổ chức các hoạt động. Phân hiệu cần có cơ sở vật chất, không gian cho các câu lạc bộ và hội thảo. Các giảng viên và cán bộ quản lý cần quan tâm và hỗ trợ sinh viên trong việc tham gia các hoạt động này để tối ưu hóa kết quả rèn luyện.

2.2.6. Tập huấn, bồi dưỡng nghiệp vụ sư phạm cho giảng viên, sinh viên và đẩy mạnh nghiên cứu khoa học

Mục tiêu của biện pháp này là nâng cao năng lực sư phạm cho giảng viên và sinh viên thông qua các chương trình tập huấn, bồi dưỡng nghiệp vụ, khuyến khích nghiên cứu khoa học để cải tiến phương pháp rèn luyện NVSP đáp ứng yêu cầu đổi mới giáo dục. Thực hiện công tác đào tạo, bồi dưỡng NVSP cho đội ngũ cán bộ, giảng viên, sinh viên Phân hiệu Đại học Thái Nguyên tại tỉnh Hà Giang để nâng cao chất lượng giáo dục đào tạo, khuyến khích cán bộ, giảng viên tích cực tham gia các lớp tập huấn NVSP của Ngành, Bộ, các chương trình, các dự án đổi mới phương pháp rèn luyện NVSP thông qua hình thức trực tiếp hoặc trực tuyến, theo chuyên đề ngắn hạn hoặc dài hạn, giúp giảng viên cập nhật kiến thức, đáp ứng yêu cầu đổi mới giáo dục.... Tổ chức các lớp bồi dưỡng kỹ năng mềm và năng lực sư phạm cho sinh viên bằng các phương pháp: học qua dự án, qua tình huống, qua mô phỏng lớp học. Bên cạnh đó, đẩy mạnh triển khai các đề tài nghiên cứu khoa học về công tác rèn luyện NVSP cho sinh viên để nhận thức rõ về những tồn tại và đề xuất các giải pháp phù hợp góp phần cải tiến, đổi mới phương pháp rèn luyện NVSP trong Phân hiệu Đại học Thái

Nguyên tại tỉnh Hà Giang.

Để thực hiện biện pháp này, Phân hiệu cần có các chuyên gia về giảng dạy và nghiên cứu khoa học tham gia. Cơ sở vật chất và các nền tảng công nghệ phải được nâng cấp để đáp ứng yêu cầu của các khóa tập huấn và nghiên cứu. Giảng viên cần được đào tạo bài bản để tổ chức các lớp tập huấn hiệu quả.

2.2.7. Ứng dụng công nghệ số và tổ chức thi thiết kế bài giảng điện tử tích hợp AI

Mục tiêu của biện pháp này là phát triển năng lực thiết kế và tổ chức dạy học cho sinh viên thông qua việc ứng dụng công nghệ số, đặc biệt là công nghệ trí tuệ nhân tạo (AI) trong việc thiết kế bài giảng điện tử. Biện pháp này giúp sinh viên làm quen với phương pháp giảng dạy hiện đại, sáng tạo và thích ứng với sự phát triển của công nghệ trong giáo dục. Ứng dụng công nghệ số và tổ chức thi thiết kế bài giảng điện tử tích hợp AI nhằm giúp sinh viên phát triển các kỹ năng nghề nghiệp cơ bản, như thiết kế giáo án, tổ chức hoạt động học tập và áp dụng các công cụ hỗ trợ giảng dạy thông qua phần mềm công nghệ. Các công cụ AI như phân tích giọng nói, ngôn ngữ cơ thể, mô phỏng tình huống dạy học và các phần mềm hỗ trợ giảng dạy như PowerPoint, Canva, Quizizz, Google Form sẽ được sử dụng để tạo ra các bài giảng hấp dẫn, sáng tạo và phù hợp với các đối tượng học sinh khác nhau. Thông qua việc tổ chức thi thiết kế bài giảng điện tử tích hợp AI, sinh viên sẽ có cơ hội rèn luyện kỹ năng ứng dụng công nghệ trong giảng dạy, phát triển tư duy phản biện và kỹ năng quản lý lớp học.

Biện pháp này sẽ được thực hiện thông qua các cuộc thi thiết kế bài giảng điện tử. Sinh viên sẽ được giao nhiệm vụ thiết kế bài giảng ứng dụng công nghệ AI và các công cụ hỗ trợ giảng dạy hiện đại. Các kỳ thi này sẽ bao gồm việc thiết kế giáo án, lên lớp thử, xử lý các tình huống sư phạm và đánh giá kết quả học tập thông qua các công cụ đánh giá trực tuyến như Quiz hoặc bài tập tình huống. Giảng viên sẽ hướng dẫn và đánh giá các bài giảng của sinh viên, đồng thời cung cấp phản hồi để cải thiện kỹ năng nghề nghiệp của các em.

Phân hiệu Đại học Thái Nguyên tại tỉnh Hà Giang đã đẩy mạnh hoạt động tập huấn sử dụng công nghệ AI cho cán bộ, giảng viên, sinh viên; tổ chức các cuộc thi cho sinh viên tìm hiểu về công nghệ AI, ứng dụng công nghệ AI trong học tập, rèn luyện NVSP và đã có những hiệu ứng tích cực, giúp sinh viên trở nên năng động, cập nhật kiến

thực hiện đại, chủ động hơn trong học tập, nâng cao năng lực học tập độc lập và kỹ năng mềm, hình thành tư duy nghề nghiệp gắn với công nghệ, xây dựng văn hoá học tập tích cực, hiện đại trong Phân hiệu Đại học Thái Nguyên tại tỉnh Hà Giang.

Để thực hiện biện pháp này, Phân hiệu cần đảm bảo có cơ sở vật chất và các nền tảng công nghệ phù hợp bao gồm: phần mềm thiết kế bài giảng, thiết bị hỗ trợ giảng dạy và các công cụ AI. Sinh viên cần được đào tạo về cách sử dụng các phần mềm và công cụ công nghệ trong thiết kế bài giảng. Các giảng viên cũng cần được nâng cao kỹ năng về ứng dụng công nghệ trong giảng dạy để hướng dẫn và đánh giá hiệu quả các bài giảng điện tử. Bên cạnh đó, cần có sự hỗ trợ từ các chuyên gia trong lĩnh vực công nghệ giáo dục để đảm bảo việc áp dụng công nghệ là hiệu quả và phù hợp với yêu cầu đào tạo.

III. KẾT LUẬN

Việc rèn luyện NVSP trong quá trình đào tạo sinh viên sư phạm có vai trò đặc biệt quan trọng. Đây không chỉ là hoạt động hỗ trợ việc học lý thuyết mà còn là cách giúp sinh viên phát triển toàn diện phẩm chất và năng lực của người giáo viên tương lai trong thời kì đổi mới.

Trong bối cảnh giáo dục phổ thông hiện nay, việc nâng cao chất lượng hoạt động rèn luyện NVSP cho sinh viên là một yêu cầu cấp thiết. Đặc biệt, đối với Phân hiệu Đại học Thái Nguyên tại tỉnh Hà Giang, nơi có điều kiện địa lí và văn hoá đặc thù, việc triển khai các giải pháp rèn luyện NVSP cho sinh viên có ý nghĩa vô cùng quan trọng và cấp bách, quyết định hiệu quả công tác rèn luyện nghiệp vụ, phát triển năng lực nghề nghiệp cho sinh viên trong bối cảnh hội nhập quốc tế hiện nay.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

- [1] Nguyễn Thế Bình (2020), “Rèn luyện kỹ năng nghiệp vụ sư phạm trong đào tạo giáo viên”, NXB Đại học Sư phạm.
- [2] Hoàng Thị Hạnh (2016), Kỹ năng cơ bản của sinh viên trong thực tập sư phạm, NXB Giáo dục.
- [3] Lê Quang Hùng, Nguyễn Xuân Tuyền, Nguyễn Thị Minh Thư (2024), Xác định kỹ năng rèn luyện nghiệp vụ sư phạm thường xuyên cho sinh viên ngành Giáo dục Tiểu học Trường Đại học Tây Nguyên, Tạp chí Thiết bị Giáo dục, Kỳ 2 Tháng 01/2024.
- [4] Đào Thị Oanh (2016), Năng lực nghề nghiệp giảng viên ĐHSP, NXB Đại học sư phạm.
- [5] Nông Thị Trang (2024), Rèn luyện nghiệp vụ sư phạm cho sinh viên Khoa Giáo dục Tiểu học Trường Đại học Sư phạm Thái Nguyên - Thực trạng và giải pháp, Tạp chí Khoa học và Công nghệ - Đại học Thái Nguyên, số 229 (12), trang 251 - 259.
- [6] Lê Phương Thúy; Nguyễn Đức Nguyên; Trần Đình Minh (2023), Thực trạng và đề xuất biện pháp rèn luyện nghiệp vụ sư phạm cho sinh viên sư phạm tại trường Đại học Giáo dục - Đại học Quốc gia Hà Nội, Tạp chí Giáo dục (2023), 23(02), trang 47-50